

Số: 270 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai các mô hình điểm tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn Thành phố Hà Nội**

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06/CP);

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030" tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 17/02/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 20/3/2023 của UBND Thành phố Hà Nội về tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể của Đề án 06/CP trong năm 2023 trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 4043/CV-TCTTKĐA ngày 13/6/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ về việc triển khai các mô hình điểm nhằm đẩy mạnh việc triển khai Đề án 06/CP.

UBND Thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai các mô hình điểm tại Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn Thành phố Hà Nội cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN**

##### **1. Mục đích, yêu cầu**

###### **1.1. Mục đích**

- Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp, xây dựng các Mô hình điểm về chuyển đổi số để triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06/CP và Chỉ thị số 05/CT-TTg trên địa bàn Thành phố Hà Nội trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

- Triển khai các giải pháp đồng bộ phát triển VNeID và ứng dụng công dân số

Thành phố Hà Nội trên nguyên tắc thống nhất, đồng bộ, kế thừa và phát huy thế mạnh của mỗi ứng dụng, không chồng chéo, liên thông dữ liệu hướng đến tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.

## 1.2. Yêu cầu

- Phát huy vai trò của BCĐ Đề án 06/CP cấp huyện, Tổ công tác Đề án 06/CP cấp xã, Tổ công tác Đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng tại thôn, tổ dân phố là “hạt nhân” trong hướng dẫn thực hiện dịch vụ công (DVC) trực tuyến, chuyển đổi số. Nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06/CP về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số phù hợp, thống nhất với Chương trình chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

- Khảo sát, đánh giá để tận dụng hạ tầng sẵn có gắn với địa bàn cơ sở của người dân được hưởng những tiện ích từ Đề án 06/CP. Quá trình triển khai thực hiện phải bảo đảm hiệu quả, an ninh, an toàn và bảo mật, bí mật thông tin công dân; tuân thủ chặt chẽ quy trình nghiệp vụ bảo đảm thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Quá trình triển khai thực hiện phải thực hiện đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao phục vụ mục tiêu phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phù hợp với yêu cầu thực tế, đặc thù, đặc điểm tại Thành phố Hà Nội.

## 2. Phạm vi, đối tượng triển khai và thời gian thực hiện

2.1. Kế hoạch được triển khai bằng **28 Mô hình** cụ thể (*Phụ lục đính kèm*).

2.2. Đối tượng, phạm vi triển khai: Địa bàn Thành phố Hà Nội.

2.3. Thời gian thực hiện: Từ tháng 11/2023 và các năm tiếp theo.

## II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

**1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) và cung cấp DVC trực tuyến (bao gồm 03 mô hình)**

### 1.1. Mô hình 1: Triển khai 53 DVC thiết yếu

Triển khai đồng bộ theo lộ trình Đề án 06/CP.

**1.2. Mô hình 2: Tự động hóa bộ phận giải quyết TTHC, Bộ phận Một cửa các cấp thông qua tương tác Kiosk**

- **Mục tiêu:** Người dân tiến hành Dịch vụ công thông qua công nghệ tự động hóa được hỗ trợ tại Kiosk không cần tiếp xúc trực tiếp với cán bộ tiếp nhận và trả kết quả.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Đề nghị Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (QLHC về TTXH)

- Bộ Công an chủ trì phối hợp các doanh nghiệp triển khai giải pháp Kiosk tự động phục vụ giải quyết TTHC.

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an hỗ trợ Thành phố Hà Nội 02 Kiosk để triển khai thực hiện mô hình trên. Trong đó, 02 Kiosk đã được tích hợp 04 dịch vụ công trực tuyến (*cấp giấy xác nhận CMND/CCCD, định danh mức 2, thông báo lưu trú, cấp lại CCCD khi còn hạn sử dụng*) và kết nối với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư.

+ Văn phòng UBND Thành phố, Sở Thông tin & Truyền thông phối hợp các đơn vị liên quan nghiên cứu, đánh giá tính hiệu quả của thiết bị Kiosk (sau thời gian thực hiện thí điểm, dự kiến khoảng 6 tháng đến 1 năm), thực hiện thí điểm tại 02 đơn vị quận Tây Hồ và quận Hoàn Kiếm.

+ Sở Thông tin & Truyền thông, Văn phòng UBND Thành phố phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành; hướng dẫn triển khai nhiệm vụ đảm bảo an toàn thông tin theo quy định.

+ Căn cứ nhu cầu thực tế của Thành phố, sau khi đánh giá tính hiệu quả trên cơ sở kết quả của 02 đơn vị thí điểm, trên nền tảng thiết bị do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cung cấp, Thành phố nghiên cứu việc phát triển thêm các DVCTT phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

- **Lực lượng triển khai:** Văn phòng UBND Thành phố, Sở Thông tin & Truyền thông phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an.

- **Thời gian triển khai:** Thực hiện thí điểm ngay khi tiếp nhận thiết bị.

- **Công cụ triển khai:** Kiosk: tự động hóa thông qua các Kiosk tại các Bộ phận Một cửa điện tử UBND quận Hoàn Kiếm và quận Tây Hồ.

Sau thời gian thí điểm, thực hiện đánh giá hiệu quả và nhu cầu thực tế để xác định việc triển khai nhân rộng ở các đơn vị trên địa bàn Thành phố.

### **1.3. Mô hình 3: Xây dựng tối thiểu 20 DVC không sử dụng hồ sơ giấy**

- **Mục tiêu:** Rà soát triển khai các DVC bảo đảm điều kiện dữ liệu được “làm sạch” và được xác minh tại CSDLQG về DC để thay thế bằng hình thức hồ sơ giấy.

#### **- Phân công nhiệm vụ:**

+ Văn phòng UBND Thành phố và các Sở, ban, ngành phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an rà soát, lựa chọn các thủ tục hành chính đề xuất không sử dụng hồ sơ giấy; tổ chức triển khai vận hành trong hệ thống Bộ phận Một cửa trên toàn Thành phố.

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an hỗ trợ công nghệ số hóa, phối hợp “làm sạch” và xác minh dữ liệu.

+ Văn phòng UBND Thành phố phối hợp Sở Thông tin & Truyền thông, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC bảo đảm điều kiện triển khai các TTHC không giấy tờ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố.

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin & Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức; hướng dẫn triển khai nhiệm vụ đảm bảo an toàn thông tin theo quy định.

- **Lực lượng triển khai:** Văn phòng UBND Thành phố, Sở Thông tin & Truyền thông phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an.

- **Thời gian hoàn thành:** Quý II năm 2024.

- **Công cụ triển khai:**

+ APP công dân số Thành phố (do Văn phòng UBND Thành phố triển khai theo đặc thù của Thành phố).

+ Kiosk: tự động hóa thông qua các Kiosk tại các Bộ phận Một cửa điện tử.

## **2. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế - xã hội (bao gồm 14 mô hình)**

### **2.1. Mô hình 6: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNeID**

- **Mục tiêu:** 100% cơ sở khám chữa bệnh thực hiện tiếp nhận CCCD gắn chip điện tử hoặc VNeID khi người dân thực hiện khám, chữa bệnh.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Các Bệnh viện thành phố, Sở Y tế, cơ sở khám chữa bệnh thuộc Thành phố bố trí thiết bị đọc QR, đọc chip trên CCCD gắn chip điện tử tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

+ Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Bệnh viện, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an tích hợp, điều chỉnh phần mềm khám chữa bệnh để sử dụng các loại đầu đọc.

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin & Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức; hướng dẫn các đơn vị triển khai nhiệm vụ đảm bảo an ninh, an toàn thông tin theo quy định.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các cơ sở khám chữa bệnh và các doanh nghiệp.

+ Cán bộ kỹ thuật Sở Thông tin & Truyền thông, Sở Y tế, các đơn vị liên quan và Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023 (tiến độ theo kết quả đầu tư các thiết bị đọc QR, chip).

- **Công cụ triển khai:**

+ VNeID, CCCD gắn chip điện tử: thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm khám chữa bệnh của các cơ sở khám chữa bệnh vận hành.

### **2.2. Mô hình 7: Khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, Kiosk tự phục vụ**

- **Mục tiêu:** Người dân tiến hành đăng ký khám chữa bệnh thông qua công nghệ

tự động hóa được hỗ trợ tại Kiosk.

**- Phân công nhiệm vụ:**

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an xây dựng và hỗ trợ tích hợp xác thực danh bằng thông tin từ thẻ chíp trên CCCD gắn chíp điện tử.

+ Sở Y tế chủ trì, phối hợp với bệnh viện trên địa bàn lựa chọn các đơn vị để triển khai thực hiện.

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin & Truyền thông, Sở Y tế các đơn vị liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức; hướng dẫn các đơn vị triển khai nhiệm vụ đảm bảo an toàn thông tin theo quy định.

**- Lực lượng triển khai:** Nhân sự kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp nhân sự kỹ thuật Sở Thông tin & Truyền thông, Sở Y tế, các đơn vị có liên quan và các doanh nghiệp.

**- Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

**- Công cụ triển khai:**

+ Phần mềm quản lý bệnh viện.

+ Kiosk: tự động hóa thông qua các Kiosk tại các bệnh viện.

Hiện nay, mô hình trên đang được Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an thực hiện thí điểm bệnh viện Xanh pôn. Sở Y tế nghiên cứu thí điểm tại một số cơ sở khác (Bệnh viện Đa khoa Hòe Nhai, Bệnh viện đa khoa Đống Đa, Bệnh viện đa khoa Ba Vì).

**2.3. Mô hình 8: Triển khai tại các cơ quan thực hiện chứng thực công chứng, tổ chức hành nghề công chứng, Văn phòng thừa phát lại**

**- Mục tiêu:** Toàn bộ các cơ sở công chứng, chứng thực bảo đảm điều kiện cho người dân sử dụng CCCD gắn chíp điện tử hoặc VNeID khi đi công chứng, chứng thực thay cho các loại giấy tờ chứng minh thông tin về cá nhân, nơi thường trú.

**- Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Tư pháp khuyến khích các Văn phòng công chứng bố trí thiết bị đọc QR code, đọc chíp trên CCCD gắn chíp điện tử tại các Phòng công chứng, Văn phòng công chứng.

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp với Sở Thông tin & Truyền thông tích hợp, điều chỉnh phù hợp với các phần mềm công chứng, chứng thực để sử dụng các loại đầu đọc.

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin & Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức; hướng dẫn các đơn vị triển khai nhiệm vụ đảm bảo an ninh, an toàn thông tin theo quy định.

**- Lực lượng triển khai:**

+ Các cơ quan thực hiện chứng thực công chứng, tổ chức hành nghề công chứng, Văn phòng thừa phát lại.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và Sở Thông tin & Truyền thông.

**- Thời gian hoàn thành:** Quý I năm 2024.

**- Công cụ triển khai:**

+ VNeID, CCCD gắn chip điện tử: thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm công chứng, chứng thực của các Phòng công chứng, Văn phòng công chứng vận hành.

**2.4. Mô hình 9: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: khách sạn, căn hộ, biệt thự, nhà nghỉ, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, tàu thủy lưu trú du lịch; nhà trọ, nhà khách, nhà công vụ**

**- Mục tiêu:** Các cơ sở lưu trú nghiên cứu việc sử dụng phần mềm thông báo lưu trú được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự (ANTT) trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của ngành Du lịch thành phố Hà Nội.

**- Phân công nhiệm vụ:**

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với Cơ sở DLQG về dân cư.

+ Công an Thành phố tổ chức triển khai tại các cơ sở lưu trú trên địa bàn.

+ Sở Du lịch khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

**- Lực lượng triển khai:**

+ Các cơ sở lưu trú trên địa bàn.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Công an Thành phố, Sở Du lịch.

**- Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

**- Công cụ triển khai:** Phần mềm thông báo lưu trú, VNeID: quét mã tại các cơ sở kinh doanh lưu trú phục vụ kê khai thông tin tự động.

Các sở, ngành có liên quan tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 01/8/2023 về triển khai thực hiện thông báo lưu trú tại cơ sở kinh doanh lưu trú và cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Hà Nội.

### **2.5. Mô hình 10: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: nhà cho thuê, nhà ở trong khu công nghiệp**

- **Mục tiêu:** Nhà cho thuê; nhà ở trong khu công nghiệp sử dụng phần mềm thông báo lưu trú được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế Thành phố Hà Nội.

**- Phân công nhiệm vụ:**

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về dân cư.

+ Công an Thành phố chủ trì tổ chức triển khai tại nhà cho thuê; nhà ở trong Khu công nghiệp.

+ Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất thành phố Hà Nội khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

**- Lực lượng triển khai:**

+ Các khu công nghiệp.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và Công an Thành phố Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Thành phố Hà Nội.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** Phần mềm lưu trú, VNeID: quét mã tại nhà cho thuê; nhà ở trong khu công nghiệp phục vụ kê khai thông tin tự động.

Các sở, ngành có liên quan tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 01/8/2023 về triển khai thực hiện thông báo lưu trú qua phần mềm lưu trú tại cơ sở kinh doanh lưu trú và cơ sở ý tế trên địa bàn thành phố Hà Nội.

### **2.6. Mô hình 11: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại các cơ sở khám, chữa bệnh**

- **Mục tiêu:** Các cơ sở khám chữa bệnh sử dụng phần mềm thông báo lưu trú được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của ngành Y tế TP Hà Nội.

**- Phân công nhiệm vụ:**

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an triển khai phần mềm thông báo lưu trú để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về dân cư.

+ Công an Thành phố tổ chức triển khai tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

+ Sở Y tế Thành phố khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

**- Lực lượng triển khai**

+ Các cơ sở khám chữa bệnh.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Công an Thành phố, Sở Y tế.

**- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.**

**- Công cụ triển khai:** Phần mềm lưu trú, VNeID: quét mã tại các cơ sở khám chữa bệnh phục vụ kê khai thông tin tự động.

Các sở, ngành có liên quan tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 01/8/2023 về triển khai thực hiện thông báo lưu trú qua phần mềm tại cơ sở kinh doanh lưu trú và cơ sở y tế trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

**2.7. Mô hình 12: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú trên xe khách đường dài**

**- Mục tiêu:** Các nhà xe khách đường dài sử dụng phần mềm thông báo lưu trú được kết nối với Hệ thống CSDLQG về dân cư, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn.

**- Phân công nhiệm vụ:**

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về dân cư.

+ Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp Công an Thành phố chỉ đạo các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

**- Lực lượng triển khai:**

+ Các nhà xe khách.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và Công an Thành phố, Sở Giao thông vận tải.

**- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.**

**- Công cụ triển khai:** phần mềm ASM, VNeID

**2.8. Mô hình 13: Triển khai giải pháp kiểm soát ra/vào tại điểm du lịch, khu du lịch**

**- Mục tiêu:** Triển khai tại một số điểm du lịch, khu du lịch phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát ANTT.

**- Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp, Sở Thông tin & Truyền thông triển khai giải pháp kết nối tại một số điểm du lịch có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an triển khai giải pháp



kiểm soát người ra/vào các điểm du lịch, khu du lịch, khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

**- Lực lượng triển khai:**

+ Các điểm du lịch, khu du lịch.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và Sở Thông tin & Truyền thông, Sở Du lịch.

**- Thời gian hoàn thành:** Giai đoạn 1 trước 30/12/2023.

**- Công cụ triển khai:** VNeID: xác thực định danh để quản lý.

**2.9. Mô hình 14: Triển khai giải pháp kiểm soát ra/vào khu công nghiệp**

**- Mục tiêu:** Triển khai tại các khu công nghiệp phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát ANTT.

**- Phân công nhiệm vụ:**

+ Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Thành phố chủ trì, phối hợp Sở Thông tin & Truyền thông triển khai giải pháp kiểm soát ra/vào tại các khu công nghiệp có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an triển khai giải pháp kiểm soát người ra/vào tại các khu công nghiệp, khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

**- Lực lượng triển khai:**

+ Các khu công nghiệp.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và Sở Thông tin & Truyền thông.

**- Thời gian hoàn thành:** Quý I năm 2024.

**- Công cụ triển khai:** VNeID: xác thực định danh để quản lý.

**2.10. Mô hình 16: Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (*cơ sở cầm đồ; dịch vụ bảo vệ; cơ sở khác*)**

**- Mục tiêu:** Khuyến khích sử dụng thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip điện tử bảo đảm chính xác danh tính khách hàng tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

**- Phân công nhiệm vụ:**

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an cung cấp giải pháp, máy móc, thiết bị, bảo đảm an ninh, an toàn hiệu quả khi triển khai.

+ Công an Thành phố tổ chức triển khai kế hoạch, các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT triển khai sử dụng.

**- Lực lượng triển khai:**

+ Các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Công an Thành phố.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** VNeID: xác thực định danh để quản lý.

### **2.11. Mô hình 17: Triển khai thiết bị xác thực điện tử trong đào tạo, sát hạch lái xe**

- **Mục tiêu:** Triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip điện tử đảm bảo chính xác danh tính học viên, tránh gian lận tại các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Trung tâm đào tạo, sát hạch triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip điện tử tại các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe.

+ Đề nghị cục CS QLHC về TTXH, Bộ Công an phối hợp Bộ GTVT tham mưu sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ sát hạch lái xe, điều chỉnh phần mềm quản lý sát hạch lái xe để sử dụng các loại đầu đọc”

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin & Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành; hướng dẫn triển khai nhiệm vụ đảm bảo an toàn thông tin theo quy định.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và Sở Thông tin & Truyền thông.

- **Thời gian hoàn thành:** Quý I năm 2024.

- **Công cụ triển khai:**

+ VNeID, CCCD gắn chip điện tử: thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm quản lý Trung tâm thi bằng lái xe của các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe vận hành.

### **2.12. Mô hình 18: Triển khai giải pháp xử phạt vi phạm trật tự, an toàn giao thông và trật tự, an toàn xã hội**

- **Mục tiêu:** Sử dụng hệ thống quản lý, đăng ký xe của Bộ Công an triển khai thông qua CSDLQG về DC, định danh xác thực điện tử VNeID để xác minh các phương tiện vi phạm thông qua hệ thống giám sát thông minh tại IOC phục vụ công tác xử phạt vi phạm trật tự, an toàn giao thông và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội (*trước mắt sử dụng hệ thống camera giám sát vi phạm giao thông hiện có tại 05 điểm nút giao do Viettel Hà Nội lắp đặt, sử dụng từ tháng 5/2023. Tiến tới đề xuất, báo cáo phương án đối với việc sử dụng hệ thống camera AI*).

**- Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an Thành phố, Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND Thành phố sử dụng hệ thống camera AI phát hiện các hành vi về vi phạm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp Hệ thống CSDLQG về DC, xác thực định danh điện tử và Cơ sở dữ liệu quản lý, đăng ký phương tiện.

+ Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp Công an Thành phố, các Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới và các doanh nghiệp tích hợp hệ thống quản lý, đăng ký xe, khai thác dữ liệu để xác định chủ phương tiện vi phạm.

+ Văn phòng UBND Thành phố chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp phát triển chức năng hỗ trợ người vi phạm xác nhận hành vi vi phạm trên App công dân số và nộp phạt trực tuyến; phối hợp với Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an tích hợp với VNeID.

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin & Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành; hướng dẫn triển khai nhiệm vụ đảm bảo an toàn thông tin theo quy định.

**- Lực lượng triển khai:** Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin & Truyền thông, Công an Thành phố.

**- Thời gian hoàn thành:** Quý III năm 2024.

**- Công cụ triển khai:**

+ VNeID: Xác thực danh tính đối tượng vi phạm.

+ APP Công dân số thành phố (Văn phòng UBND Thành phố triển khai).

**2.13. Mô hình 20: triển khai cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công**

**- Mục tiêu:** Xác định đúng đối tượng diện được vay tín chấp công dân.

**- Phân công nhiệm vụ:**

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì triển khai giải pháp “làm sạch” thông tin thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, người có công.

+ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh địa phương phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thực hiện.

**- Lực lượng triển khai:**

+ Các ngân hàng chính sách, ngân hàng thương mại.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

- **Thời gian hoàn thành:** Quý I năm 2024.
- **Công cụ triển khai:** Hệ thống CSDLQG về DC.

**2.14. Mô hình 22: Phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số**

- **Mục tiêu:** Giới thiệu, cung cấp sản phẩm thương mại điện tử.
- **Phân công nhiệm vụ:**
  - + Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an xây dựng giải pháp trên VNeID và các ứng dụng số của các đơn vị, doanh nghiệp có liên quan.
  - + Sở Du lịch chủ trì, phối hợp cùng các đơn vị có liên quan thực hiện.
- **Thời gian hoàn thành:** Quý II năm 2024.
- **Công cụ triển khai:** VNeID, CCCD gắn chip điện tử.

**3. Nhóm tiện ích phục vụ công dân số (bao gồm 08 mô hình)**

**3.1. Mô hình 24: Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO)**

- **Mục tiêu:** Sử dụng hệ thống xác thực tập trung (SSO) của Bộ Công an triển khai thông qua CSDLQG về DC, hệ thống định danh điện tử cho toàn hệ thống nền tảng số phục vụ hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp hệ thống.

+ Sở Thông tin & Truyền thông chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống.

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin & Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành.

- **Lực lượng triển khai:** Nhân sự kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp nhân sự kỹ thuật Sở Thông tin & Truyền thông.

- **Thời gian hoàn thành:** Quý II/2024.

- **Công cụ triển khai**

+ App công dân số Hà Nội: Các nền tảng chuyển đổi số trên thiết bị di động.

+ Cổng DVC, Hệ thống xử lý một cửa, quản lý văn bản và điều hành công việc, nền tảng làm việc số và các nền tảng số khác trên môi trường Web do thành phố Hà Nội quản lý.

**3.2. Mô hình 25: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu thành phố (LGSP)**

- **Mục tiêu:** Tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung giữa các cơ quan nhà nước trong thành phố, tích hợp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung trong

thành phố và kết nối tới các nền tảng tích hợp quốc gia.

**- Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Thông tin & Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị nghiên cứu đề xuất đầu tư, nâng cấp triển khai đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin & Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành; hướng dẫn triển khai nhiệm vụ đảm bảo an toàn thông tin theo quy định.

**- Lực lượng triển khai:**

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Sở Thông tin & Truyền thông.

+ Các cán bộ kỹ thuật các đơn vị có liên quan.

**- Thời gian hoàn thành:** Quý II/2024.

**- Công cụ triển khai:** LGSP.

**3.3. Mô hình 27: Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số**

**- Mục tiêu:** Tăng cường công tác truyền thông đến với mọi người dân nắm, hiểu cùng đồng hành thực hiện thành công Đề án 06/CP.

**- Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các ngành, địa phương tổ chức truyền thông thông qua các loại phương tiện truyền thông khác nhau. Tổ chức đánh giá hiệu quả truyền thông; đánh giá tác động để có phương án tham mưu điều chỉnh kịp thời.

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp cung cấp các nội dung liên quan để truyền thông.

**- Lực lượng triển khai:** Sở Thông tin & Truyền thông, Sở Văn hóa & Thể thao và các đơn vị liên quan.

**- Thời gian hoàn thành:** Thực hiện thường xuyên.

**- Công cụ triển khai:** Các văn bản chỉ đạo, định hướng, hướng dẫn tuyên truyền; các phương tiện truyền thông.

**3.4. Mô hình 28: Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06/CP cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí so với đào tạo truyền thống**

**- Mục tiêu:** Cung cấp nền tảng đào tạo trực tuyến để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06/CP cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống.

- **Phân công nhiệm vụ:** Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an cung cấp công cụ đào tạo trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức khi có nhu cầu đào tạo theo quy mô 5000 học viên.

- **Lực lượng triển khai:** Các Sở, ngành, UBND quận, huyện thuộc thành phố có nhu cầu triển khai thực hiện theo lộ trình.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

### **3.5. Mô hình 29: Triển khai tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNeID**

- **Mục tiêu:** Sử dụng VNeID trong công tác tổ giác tội phạm bảo đảm ANTT.

- **Phân công nhiệm vụ:** Công an Thành phố chủ trì, phối hợp Sở Thông tin & Truyền thông triển khai tổ chức thực hiện.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an, Công an Thành phố và Sở Thông tin & Truyền thông.

+ Tổ công tác Đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng.

- **Thời gian hoàn thành:** Thực hiện thường xuyên.

- **Công cụ triển khai:** VNeID.

### **3.6. Mô hình 30: Triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID, Call Center**

- **Mục tiêu:** Sử dụng VNeID tuyên truyền và hỗ trợ pháp lý qua tổng đài.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp Công an Thành phố, Sở Thông tin & Truyền thông triển khai tổ chức thực hiện.

+ Các sở, ngành có nhu cầu đăng ký nội dung tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý (đăng ký bằng văn bản) gửi đến Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an để đưa lên VNeID.

- **Lực lượng triển khai**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an, Công an Thành phố và Sở Thông tin & Truyền thông.

+ Tổ công tác Đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng.

- **Thời gian hoàn thành:** Thực hiện thường xuyên.

- **Công cụ triển khai:** VNeID, CallCenter.

### **3.7. Mô hình 32: Thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID**

- **Mục tiêu:** Hiện thị thông tin lý lịch tư pháp công dân trên VNeID.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp với Bộ Tư

pháp, Sở Tư pháp triển khai giải pháp.

+ Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông: phối hợp tích hợp liên thông qua nền tảng chia sẻ dữ liệu thành phố.

**- Lực lượng triển khai**

+ Cán bộ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an, Bộ Tư pháp.

+ Sở Tư pháp và Sở Thông tin & Truyền thông.

**- Thời gian hoàn thành:** theo lộ trình của Bộ Công an, Bộ Tư pháp (*thực hiện ngay sau khi Bộ Công an, Bộ Tư pháp hoàn thiện giải pháp*)

**- Công cụ triển khai:** VNeID.

**3.8. Mô hình 33: Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeID**

**- Mục tiêu:** Trên ứng dụng VNeID cung cấp các thông tin y tế cần thiết về sức khỏe điện tử, thông tin lao động điện tử cần thiết để thiết lập các giao dịch về việc làm. Đây là kênh thông tin chính thức được xác thực để cung cấp thông tin y tế, việc làm cho bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, doanh nghiệp và người dân về lao động.

**- Phân công nhiệm vụ:**

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai giải pháp.

+ Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an Thành phố phối hợp triển khai.

**- Thời gian hoàn thành:** Theo lộ trình của Bộ Công an, Bộ Y tế.

**4. Nhóm số hóa, tạo lập dữ liệu dùng chung trên Hệ thống CSDLQG về DC phục vụ cải cách TTHC (02 mô hình)**

**4.1. Mô hình 34: Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua CSDLQG về DC, VNeID theo chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP Trung ương**

**- Mục tiêu:** Toàn bộ các thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất được số hóa, “làm sạch”, xác thực và triển khai tích hợp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất trên ứng dụng VNeID.

**- Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp UBND các quận, huyện, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an rà soát, “làm sạch” dữ liệu.

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường “làm sạch” dữ liệu với CSDLQG về DC, hướng dẫn tích hợp giấy tờ trên App VNeID.

**- Lực lượng triển khai:**

- + Tổ công tác Đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng.
- + Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông.

**- Thời gian hoàn thành:** Quý I năm 2024.

**4.2. Mô hình 35: Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC, như: lao động xã hội, các tổ chức hội, đoàn thể... phục vụ cải cách TTHC**

**- Mục tiêu:** Tạo lập, số hóa dữ liệu ban đầu cho các đơn vị trên nền dữ liệu dân cư như: lao động - thương binh và xã hội, các hội, đoàn thể...

**- Phân công nhiệm vụ:**

+ Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an xây dựng phần mềm nhập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC; hỗ trợ công tác nhập liệu.

+ Các Sở, ngành, địa phương: tiến hành thu thập, số hóa, tạo lập dữ liệu theo lĩnh vực. Trong đó, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an hỗ trợ cho mượn 300 máy tính đã được bảo đảm an ninh an toàn và kết nối Cơ sở dữ liệu dân cư để số hóa dữ liệu hộ tịch trường hợp Thành phố có nhu cầu.

**- Lực lượng triển khai:**

- + Tổ Đề án 06/CP cấp xã.
- + Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

**- Thời gian hoàn thành:** Thực hiện thường xuyên.

**5. Nhóm Phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp (01 mô hình)**

**5.1. Mô hình 43: Tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (end use)**

**- Mục tiêu:** Cung cấp kiến thức về an ninh, an toàn bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối trong quá trình sử dụng, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân phục vụ Chuyển đổi số quốc gia.

**- Phân công nhiệm vụ:** Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông làm việc với các chuyên gia tư vấn tổ chức triển khai.

**- Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Ban Chỉ đạo Đề án 06 Thành phố Hà Nội chủ trì chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND quận, huyện, thị xã, UBND xã, phường, thị trấn phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

**2.** Đề nghị Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp với các sở, ban, ngành của Thành phố Hà Nội xây dựng phương án triển khai, tham mưu báo



cáo lãnh đạo Bộ Công an, Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ; tích cực hỗ trợ Thành phố Hà Nội trong quá trình thực hiện.

**3.** Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các quận, huyện, UBND các xã, phường, thị trấn trực thuộc Thành phố Hà Nội:

**3.1.** Chủ động phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư (Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an) triển khai ngay đối với các mô hình điểm trên bảo đảm đúng tiến độ, mục tiêu, kết quả đề ra. Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình thực tế, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, tiến độ thực hiện của các đơn vị, địa phương để điều chỉnh, bổ sung đối với từng nhóm nhiệm vụ cho phù hợp.

**3.2.** Khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, đề nghị đơn vị được giao chủ trì chủ động liên hệ với chuyên gia của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư (Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an), doanh nghiệp có giải pháp để được hỗ trợ, giải đáp (*đầu mối hỗ trợ tại phần Phụ lục kèm theo*).

**3.3.** Tiếp tục nghiên cứu **15/43** mô hình điểm còn lại (theo Công văn số 4043/CV-TCTTKĐA ngày 13/6/2023); xây dựng lộ trình, phân công nhiệm vụ cụ thể để triển khai sau khi các mô hình được Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và các doanh nghiệp hoàn thiện giải pháp, đủ điều kiện thực hiện.

**4.** Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm tổng hợp kết quả thực hiện, lồng ghép vào báo cáo tháng kết quả triển khai Đề án 06 **hàng tháng**, báo cáo UBND Thành phố (*qua Công an Thành phố, Văn phòng UBND Thành phố*) trước **ngày 18 hàng tháng** để tập hợp chung.

**5.** Sở Thông tin và Truyền thông, Công an Thành phố, Văn phòng UBND Thành phố, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an là đầu mối để triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương, BCD Đề án 06/CP cấp huyện, cấp xã chủ động nghiên cứu, triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP;
- Bộ Công an (C06, V01);
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch và các PCT UBND TP;
- BCD 06/Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Công an Thành phố;
- Văn phòng UBND TP: CVP, các PCVP, các phòng: KSTTHC, NC, KGVX, TH, HCTC, Trung tâm TTĐT;
- Lưu: VT, KSTTHC (Nga), CAHN(TM).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Sỹ Thanh**